TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày: 28/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Nhật.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại Minh và bà Đào Thị Ngâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Nguyệt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắ2k tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái H; Tên gọi khác: Đen; Số căn cước công dân: 054nn; Giới tính: Nam; sinh năm 1992; Nơi cư trú: đường N, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12. Cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; Mẹ: Thái Thị Kim L, sinh năm 1974.

Tiền án: Ngày 04/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 14/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em, theo điểm a, d khoản 1 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999; tổng hợp hình phạt với Bản án ngày 04/4/2018, hình phạt chung là 10 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2024.

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 03/4/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 09/3/2015.

Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội: Năm 2009 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 85, Trung đoàn 888.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2025 tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà NLQ1, sinh năm 2003; Nơi cư trú: đường T, phường T, tỉnh Đắk Lắk. *Vắng mặt tại phiên toà*

2. Bà NLQ2, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Khu phố Ngọc Phước 1, phường T, tỉnh Đắk Lắk. *Vắng mặt tại phiên toà*

3. Bà NLQ3, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Khu phố Ngọc Phước 1, phường T, tỉnh Đắk Lắk. *Vắng mặt tại phiên toà*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 16/7/2025, Nguyễn Thái H và NLQ1 đến nhà nghỉ M của bà NLQ2 thuộc khu phố N, phường T, tỉnh Đắk Lắk thuê phòng ở chung với nhau, H gặp nhân viên lễ tân là NLQ3 (con gái bà NLQ2) thuê phòng 204. Đến tối ngày 26/7/2025, sau khi đi ăn tối, H điều khiển xe mô tô, gắn biển số 78H4-Nguyễn đi trên đường N thuộc phường T, tỉnh Đắk Lắk về nhà nghỉ M, thấy người thanh niên tên B (không rõ lai lịch) đang ngồi tại quán nước bên đường (không rõ địa chỉ), H biết B có bán ma túy nên hỏi mua 500.000 đồng ma túy, B đưa cho H 02 bì đựng ma tuý, H đem ma tuý về phòng 204 cất giấu trên la phông nhà vệ sinh để sử dụng. Đến khoảng 03 giờ ngày 28/7/2025, H lấy 02 bì ma tuý trên để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 bì đựng ma tuý và các dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc, H thừa nhận 02 bì nhựa đựng ma túy H cất giữ nhằm mục đích để sử dụng. NLQ1 khai nhận từ ngày 16/7/2025 đến ngày 26/7/2025 NLQ1 cùng với H đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 204.

Kết luận giám định số 109/KL-KTHS ngày 01/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 bì nhựa trong suốt hàn kín là ma túy, có tổng khối lượng 0,817 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSKV11 ngày 08/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố, xin Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắk sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng quy định tại tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2025.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS), đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,77g ma tuý Methaphetamine còn lại sau giám định (Gồm A1.1=0,541 (g), A1.2=0,229g loại Methaphetamine theo biên bản lập ngày 02/8/2025; *Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Đắk Lắk.*

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắk, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 28/7/2025, tại phòng 204 nhà nghỉ M ở khu phố N, phường T, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Thái H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,817g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thái H đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đắk Lắk truy tố bị cáo và luận tội của kiểm sát viên tại phiên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án, tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, phấn đấu cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo có

tiền án: Ngày 04/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 14/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em, theo điểm a, d khoản 1 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999; Tổng hợp hình phạt với Bản án ngày 04/4/2018, hình phạt chung là 10 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2024, chưa được xoá án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự tại tiểu đoàn 85, trung đoàn 888 nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

[4] Đối với NLQ2 là chủ nhà nghỉ M và NLQ3 là nhân viên lễ tân, không biết bị cáo H thuê Phòng 204 để tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đồng phạm với bị cáo H.

Đối với người thanh niên tên B bán ma túy cho bị cáo H nhưng không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với việc NLQ1 khai nhận từ ngày 16/7/2025 đến ngày 26/7/2025 NLQ1 cùng bị cáo H nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 204 nhà nghỉ M, Cơ quan điều tra đã tách thụ lý nguồn tin riêng để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử thống nhất xử lý như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/7/2025.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,77g ma tuý Methaphetamine còn lại sau giám định (Gồm A1.1=0,541 (g), A1.2=0,229g loại Methaphetamine theo biên bản lập ngày 02/8/2025). *Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu,*

vật chứng ngày 28/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Đắk Lắk.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thái H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- PC 04 - Công an tỉnh Đắk Lắk; - PV 06 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 11 – Đắk Lắk;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Nhật